

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓC SƠN- TP.HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 62/2021/HS-ST
Ngày 28/5/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN – TP.HÀ NỘI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Ngô Thị Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Hải

Bà Nguyễn Bích Liên

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hải Hà – Cán bộ Toà án nhân dân huyện Sóc Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên toà: Ông Tạ Quốc Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn – TP Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2021/TLST - HSST ngày 30/3/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2021 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: Trần Văn Á, Sinh năm 1968; ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn N, xã HN, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Làm ruộng; Văn hóa: 06/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Trần Văn L (đã chết); Con bà: Tạ Thị Đ (đã chết); Vợ: Hoàng Thị V, sinh năm 1970, có 03 con (lớn sinh năm 1986, nhỏ sinh năm 1990). Theo danh chỉ bản số 203 ngày 20/01/2021 do Công an huyện Sóc Sơn - TP.Hà Nội lập thì bị cáo không có tiền án, tiền sự; Có mặt tại phiên tòa.

2/ Họ và tên: Trần Thị Ng, sinh năm 1968; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn N, xã HN, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ văn hoá: 04/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Con ông: Trần Văn V, sinh năm 1937 và con bà: Tạ Thị A, sinh năm 1938; Chồng: Nguyễn Trọng H, sinh năm 1967; Con: Có 02, con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh

năm 1992; Theo danh chỉ bản số 204 lập ngày 20/01/2021 tại Công an huyện Sóc Sơn thì bị cáo không có tiền án, tiền sự. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh **Nguyễn Văn V**, sinh năm 1984; Nơi cư trú: Thôn N, xã HN, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội. Có mặt.

- Ông **Ngô Văn Tr**, sinh năm 1961; Nơi cư trú: Thôn N, xã HN, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn hưởng lợi từ việc bán số lô, đề cho khách nên Trần Văn Á nhận bán trực tiếp số lô, đề cho khách và không chuyển bảng lô, đề cho ai. Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Sóc Sơn đã thu thập các tài liệu, chứng cứ xác định hành vi phạm tội của Á, cụ thể: Ngày 23/12/2020, Á ở nhà bán số lô, đề cho khách được tổng số tiền 1.650.000đ, trong đó có Nguyễn Văn V mua 01 con lô 48, 25 điểm (giá 22.000đ/01 điểm lô). Số tiền V đã trả cho Á là 550.000đ, còn lại là tiền của khách nhưng Á không nhớ nhân thân cụ thể của những khách này.

Ngoài ra, trong ngày 22/12/2020, Á bán số lô, đề cho Trần Thị Ng, sinh 1968 và Nguyễn Văn Tr (ở cùng thôn) với tổng số tiền 8.133.000đ. Trong đó: Trần Thị Ng mua 131 số đề với số tiền 2.589.000đ; mua 08 số lô (92 điểm) với số tiền 2.024.000đ. Tổng số tiền Ng mua số lô, số đề là: 4.613.000đ. Tr mua 78 số đề với số tiền 1.870.000đ; mua 12 số lô (75 điểm) với số tiền 1.650.000đ. Tổng số tiền Tr mua số lô, số đề là 3.520.000đ. Khi mua số lô, đề của Á thì Ng, Tr ghi số lô, đề ra giấy đưa cho Á.

Tại bản Cáo trạng số: 27/CT – VKS ngày 22/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn đã truy tố Trần Văn Á và Trần Thị Ng về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Văn Á khai: Do muốn hưởng lợi từ việc bán số lô, đề cho khách nên Trần Văn Á nhận bán trực tiếp số lô, đề cho khách và không chuyển bảng lô, đề cho ai. Cụ thể: Ngày 22/12/2020 bị cáo bán số lô, đề cho Trần Thị Ng, sinh 1968 và Nguyễn Văn Tr (ở cùng thôn) với tổng số tiền

8.133.000đ. Trong đó: Trần Thị Ng mua 131 số đề với số tiền 2.589.000đ; mua 08 số lô (92 điểm) với số tiền 2.024.000đ. Tổng số tiền Ng mua số lô, số đề là: 4.613.000đ. Tr mua 78 số đề với số tiền 1.870.000đ; mua 12 số lô (75 điểm) với số tiền 1.650.000đ. Tổng số tiền Tr mua số lô, số đề là 3.520.000đ. Khi mua số lô, đề của bị cáo thì Ng, Tr ghi số lô, đề ra giấy đưa cho bị cáo. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng ngày 22/12/2020 thì Ng thắng 103.000đ tiền đề (gồm cặp 18/3.000đ và đầu 1/100.000đ) \times 80.000đ = 8.240.000đ và thắng 10 điểm lô (số 28) \times 80.000đ/1 điểm lô = 800.000đ còn Tr thắng 13 điểm lô (con 52/03 điểm, con 62/10 điểm) \times 80.000đ/1 điểm = 1.040.000đ. Ngày 23/12/2020 bị cáo bán số lô, số đề được tổng số tiền 1.650.000đ trong đó bán cho Nguyễn Văn V ở cùng thôn 25 điểm lô $48 \times 22.000đ = 550.000đ$, còn lại của khách vắng lai nên không biết tên tuổi, địa chỉ. Khi anh V đang đưa tiền cho bị cáo thì bị Công an vào kiểm tra bắt giữ. Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Thị Ng khai: Do biết Trần Văn Á là người cùng làng có ghi số lô, số đề nên ngày 22/12/2020 bị cáo có đến nhà Á mua lô, đề. Cụ thể: Bị cáo đã mua 131 số đề với số tiền 2.589.000đ; mua 08 số lô (92 điểm) với số tiền 2.024.000đ. Tổng số tiền bị cáo mua số lô, số đề là: 4.613.000đ. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng ngày 22/12/2020 thì bị cáo thắng 103.000đ tiền đề (gồm cặp 18/3.000đ và đầu 1/100.000đ) \times 80.000đ = 8.240.000đ và thắng 10 điểm lô (số 28) \times 80.000đ/1 điểm lô = 800.000đ. Tổng số tiền bị cáo sử dụng đánh bạc với Trần Văn Á là 13.653.000đ. Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Ngô Văn Tr có lời khai trong hồ sơ thể hiện: Do là người cùng thôn và biết rõ việc Trần Văn Á có ghi số lô, số đề nên ngày 22/12/2020 ông có mua của Trần Văn Á tổng cộng mua 78 số đề với số tiền 1.870.000đ; mua 12 số lô (75 điểm) với số tiền 1.650.000đ. Tổng số tiền Tr mua số lô, số đề là 3.520.000đ. Khi mua số lô, số đề của Á ông viết ra tờ giấy A4 và đưa lại cho Á. Trong ngày 22/12/2020 sau khi so kết quả xổ số ông đã trúng 13 điểm lô

tương ứng với số tiền 1.040.000đ. Số tiền này ông mua ghi nợ chưa đưa tiền cho bị cáo Á.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Văn V có lời khai thể hiện trong hồ sơ: Do biết Trần Văn Á có ghi sổ lô, số đề nên ngày 23/12/2020 anh có sang nhà Trần Văn Á mua 25 điểm lô số 48 x 22.000đ = 550.000đ, sau đó Á ghi tích vào trong bảng và ghi tên anh vào. Khi anh đang đưa tiền cho Á thì bị Cơ quan công an vào bắt quả tang. Tại thời điểm cơ quan Công an bắt quả tang chưa mở thưởng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi đánh giá chứng cứ, tính chất vụ án, nhân thân các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, kết luận giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt:

- Trần Văn Á mức án từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

- Trần Thị Ng mức án từ 7 đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 đến 20 tháng.

Về tang vật chứng: Tịch thu sung quỹ số tiền 1.650.000đ thu giữ của Trần Văn Á. Truy thu số tiền mua lô, đề của Trần Thị Ng là 4.613.000đ và của Nguyễn Văn Tr là 3.520.000đ; Tịch thu bán sung công 01 máy tính cầm tay.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn; Điều tra viên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sóc Sơn đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo không có khiếu nại gì. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đều là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 22/12/2020 tại thôn N, xã HN, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội Trần Văn Á có hành vi đánh bạc ăn tiền dưới hình thức bán số lô, đề cho Trần Thị Ng số tiền 13.653.000đ, Ngô Văn Tr số tiền 4.560.000đ. Tổng số tiền Trần Văn Á sử dụng vào việc đánh bạc là 18.213.000đ. Mặc dù Trần Văn Á là chủ ghi lô, đề nhưng do tổng

số tiền Á sử dụng đánh bạc dưới 20.000.000đ nên hành vi của Á không đủ yếu tố cấu thành tội ‘Tổ chức đánh bạc’ theo quy định tại Điều 322 Bộ luật hình sự mà cấu thành tội ‘Đánh bạc’ theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Ngày 23/12/2020 Công an phát hiện bắt quả tang trước thời điểm mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc nên số tiền sử dụng đánh bạc của Trần Văn Á là 1.650.000đ không cấu thành tội phạm. Công an huyện Sóc Sơn báo cáo Chủ tịch UBND huyện Sóc Sơn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi làm chủ, lô đề. Chủ tịch UBND huyện Sóc Sơn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 887/QĐ – XPVPHC ngày 12/3/2021 với mức phạt 15.000.000đ là phù hợp.

Đối với bị cáo Trần Thị Ng có hành vi mua số lô, đề của Trần Văn Á với tổng số tiền 13.653.000đ đã cấu thành tội ‘Đánh bạc’ theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết xem xét giảm nhẹ hình phạt theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét thấy các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt, số tiền sử dụng vào việc đánh bạc không lớn, vì vậy thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Đối với hành vi mua số lô, đề của Ngô Văn Tr, Nguyễn Văn V: Do số tiền Ngô Văn Tr và Nguyễn Văn V sử dụng vào việc đánh bạc dưới 5.000.000đ và đều chưa có tiền án, tiền sự về tội này nên không đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Cơ quan sát điều tra Công an huyện Sóc Sơn ra Quyết định xử lý hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với Tr và V là phù hợp.

Đối với các đối tượng mua số lô, đề của Trần Văn Á vào ngày 23/12/2020: Do Âm không nhớ tên tuổi, địa chỉ nên không có cơ sở để xử lý.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với người phạm tội. Xét thấy các bị cáo làm ruộng, thu nhập thấp nên không áp dụng.

[4] Về vật chứng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn có thu giữ 01 máy tình cảm tay bị cáo dùng để tính lô, đề nên tịch thu bán sung công. Đối với số tiền

1.650.000đ thu của Trần Văn Á là tiền sử dụng vào việc đánh bạc nên tịch thu sung công.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Trần Văn Á** 12 tháng tù về tội Đánh bạc, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án

Xử phạt: **Trần Thị Ng** 9 tháng tù về tội Đánh bạc, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án

Giao bị cáo Trần Văn Á và Trần Thị Ng cho UBND xã HN, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu bán sung công 01 máy tính cầm tay và sung công số tiền 1.650.000đ thu giữ của Trần Văn Á.

- Truy thu đối với Trần Thị Ng 4.613.000đ. Truy thu đối với Ngô Văn Tr 3.520.000đ

(Tình trạng như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Sóc Sơn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn).

[3]. Về án phí, quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 136, Điều 333, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ- UBTWQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- Các bị cáo, anh Nguyễn Văn V có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Ngô Văn Tr có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai. Người có quyền lợi nghĩa

vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi của mình.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND H.Sóc Sơn;
- Công an H.Sóc Sơn;
- THA DS H.Sóc Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

Ngô Thị Hồng

